

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3944 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017
của Bộ Giao thông vận tải

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của Bộ Giao thông vận tải.

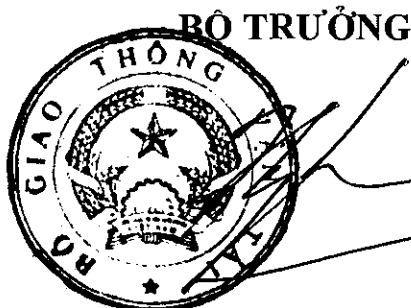
Điều 2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của Bộ được bố trí từ nguồn kinh phí thường xuyên của Bộ và các nguồn lực tài chính hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng;
- Đảng ủy Bộ GTVT;
- Công đoàn cơ quan Bộ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, TCCB (LeHa).



Trương Quang Nghĩa

**KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2017
CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3944~~ /QĐ-BGTVT
ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của Bộ Giao thông vận tải được xây dựng trên cơ sở cụ thể hoá các nội dung của Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ Giao thông vận tải.

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung: Tiếp tục thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ và Chương trình CCHC giai đoạn 2011 - 2020 của Bộ Giao thông vận tải theo Quyết định số 490/QĐ-BGTVT ngày 08/3/2012 của Bộ trưởng Bộ GTVT; đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC nhà nước trong lĩnh vực Giao thông vận tải nhằm xây dựng Bộ Giao thông vận tải chuyên nghiệp, hiện đại, phát triển bền vững; bảo đảm sự quản lý điều hành thông suốt, hiệu lực, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; tạo bước chuyển biến mới trong ngành Giao thông vận tải.

b) Mục tiêu cụ thể đối với từng nhiệm vụ

- Đối với công tác chỉ đạo điều hành: Chỉ đạo, điều hành linh hoạt, kịp thời trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC để đảm bảo sự hài hòa, tính tổng thể các mục tiêu CCHC, tạo sự chuyển biến tích cực trong ngành Giao thông vận tải.

- Cải cách thể chế: Hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển giao thông vận tải, cơ bản tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và thông lệ quốc tế.

- Cải cách thủ tục hành chính: Đơn giản hóa thủ tục hành chính, từng bước xoá bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết; xây dựng hệ thống thủ tục hành chính trong lĩnh vực Giao thông vận tải hiệu quả, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi và giảm tối đa chi phí cho cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính, đồng thời giảm chi phí cho cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.

- Cải cách tổ chức bộ máy: Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ bảo đảm sự phù hợp với sự phát triển chung của đất nước, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Giao thông vận tải có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ và năng lực thực thi công vụ chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của Ngành trong giai đoạn mới

- Cải cách tài chính công: Sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn lực tài chính, tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách tạo sự chủ động và tăng cường trách nhiệm của các đơn vị, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí.

- Hiện đại hóa hành chính: Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý chỉ đạo, điều hành của Bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về GTVT. Hiện đại hóa cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

a) Nâng cao chất lượng toàn diện đối với công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Giao thông vận tải, bao gồm: Cải cách thể chế và thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công và hiện đại hóa hành chính.

b) Gắn kết chặt chẽ công tác CCHC với các nhiệm vụ quản lý nhà nước; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong công tác CCHC và cải cách thủ tục hành chính.

c) Nâng cao năng lực, kỹ năng làm việc đối với công chức, viên chức; nâng cao đạo đức công vụ công chức, đạo đức nghề nghiệp đối với viên chức.

d) Tiếp tục thừa kế và phát huy những kết quả đạt được, những bài học kinh nghiệm trong công tác CCHC của Bộ Giao thông vận tải.

II. NHIỆM VỤ

1. Công tác chỉ đạo điều hành

a) Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của từng nội dung CCHC để chỉ đạo tổ chức thực hiện, bảo đảm chất lượng tiến độ đề ra.

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC tại Tổng cục, các Cục trực thuộc.

c) Tăng cường tập trung nguồn lực tài chính và sử dụng hiệu quả phục vụ chương trình, kế hoạch CCHC.

d) Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về CCHC, các chương trình hoạt động CCHC bằng nhiều hình thức. Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020.

2. Cải cách thể chế

- a) Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trên cơ sở Hiến pháp 2013.
- b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 và phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải.

b) Kiểm soát các quy định về TTHC theo quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8/6/2010 và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 trong quá trình xây dựng văn bản QPPL.

c) Thống kê, công bố, cập nhật và công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

d) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

đ) Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải.

b) Tiếp tục tổ chức thực hiện quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Giao thông vận tải đến năm 2020 định hướng đến năm 2030.

c) Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện đề án tách bạch quản lý nhà nước và dịch vụ công, đẩy mạnh xã hội hóa cung cấp các dịch vụ công.

d) Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước thuộc Bộ Giao thông vận tải.

đ) Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án sắp xếp tổ chức lại các Ban quản lý dự án thuộc Bộ Giao thông vận tải.

e) Xây dựng Bộ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức các chuyên ngành Giao thông vận tải.

5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Tiếp tục cải cách chế độ công vụ công chức, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

b) Tiếp tục thực hiện đề án liên quan đến nhiệm vụ CCHC.

c) Thực hiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và công tác quản lý của cán bộ, công chức, viên chức.

d) Bổ sung và hoàn thiện các chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ của công chức, viên chức.

đ) Thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công.

6. Cải cách tài chính công

a) Xây dựng, phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách.

b) Hoàn thiện các quy định về quản lý tài chính, tài sản thuộc thẩm quyền của Bộ theo quy định của Nhà nước.

c) Thực hiện cơ chế tài chính mới theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền đối với lĩnh vực nghiên cứu khoa học, đào tạo, quản lý vốn sự nghiệp kinh tế, các chương trình, dự án của ngành.

d) Thực hiện xét duyệt quyết toán đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đảm bảo đúng tiến độ và đúng quy định hiện hành.

đ) Đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành, đặc biệt đối với các dự án BOT.

e) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công, sử dụng các phần mềm về quản lý tài sản và quản lý ngân sách nhà nước.

g) Tham mưu, đề xuất đối với những nhiệm vụ sau:

- Động viên hợp lý mọi nguồn lực; phân phối và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển ngành Giao thông vận tải góp phần phát triển kinh tế - xã hội nói chung.

- Đổi mới cơ chế, chính sách tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước, nhất là các tổng công ty; quản lý chặt chẽ việc vay và trả nợ nước ngoài.

7. Hiện đại hóa hành chính

a) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và cung cấp dịch vụ công, xây dựng Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ.

b) Triển khai các giải pháp để cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải.

c) Triển khai hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc đảm bảo kết nối, liên thông đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.

d) Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại Bộ Giao thông vận tải và các Tổng cục, Cục thuộc Bộ.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc của các đơn vị hành chính; giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc và giữa các cơ quan trực thuộc Bộ với tổ chức và cá nhân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm:

1. Tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của Bộ theo các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu, đề xuất với Bộ trưởng các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện thành công kế hoạch CCHC theo từng lĩnh vực được phân công gửi về Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp chung theo quy định tại Công văn số 2957/BGTVT-TCCB ngày 17/4/2012 của Bộ Giao thông vận tải.

3. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo và kiến nghị với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết để bảo đảm Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 được thực hiện hiệu quả và đồng bộ. /.

BỘ TRƯỞNG



Trương Quang Nghĩa

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2017

(Kèm theo Quyết định số 3944/QĐ-GTVT ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH					
Chỉ đạo, điều hành lĩnh hoạt, kịp thời trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC để đảm bảo sự hài hòa, tính tổng thể các mục tiêu CCHC, tạo sự chuyển biến tích cực trong ngành Giao thông vận tải.	1. Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của từng nội dung CCHC để chỉ đạo tổ chức thực hiện, bảo đảm chất lượng tiến độ đề ra.	a) Ban hành Kế hoạch CCHC và các kế hoạch liên quan. b) Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện kế hoạch; Nội dung chỉ đạo trực tiếp tại hội nghị giao ban, sơ kết tổng kết ...	Trước 31/12/2016 (hoặc theo quy định đối với từng nội dung)	Cơ quan, đơn vị được giao chủ trì nội dung theo từng chuyên đề	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ
	2. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị liên quan	c) Xây dựng lịch làm việc và đề cương kiểm tra b) Tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 10/2017 Quý IV	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	3. Tăng cường tập trung nguồn lực tài chính và sử dụng hiệu quả phục vụ chương trình, kế hoạch CCHC	Xây dựng kế hoạch và lập dự toán ngân sách thực hiện CCHC hàng năm của Bộ GTVT báo cáo Bộ và gửi Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, cân đối ngân sách Trung ương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chung trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ GTVT	Tháng 7/2017	Vụ Tài chính	Vụ KHĐT

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
	4. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về CCHC, các chương trình hoạt động CCHC bằng nhiều hình thức. Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020	a) Tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền CCHC giai đoạn 2016-2020 b) Đăng tải đầy đủ kịp thời các thông tin, bài viết, công văn, kế hoạch, chương trình... liên quan đến CCHC trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và trang thông tin điện tử của các đơn vị, các báo, tạp chí của ngành.	Theo Kế hoạch được ban hành Thường xuyên	Vụ TCCB, Trung tâm CNTT, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì các nội dung liên quan	Các cơ quan, đơn vị có quan
II. CÁCH THỨC CHẾ					
Hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển giao thông vận tải, cơ bản tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và thông lệ quốc tế.	1. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ trên cơ sở Hiến pháp 2013 2. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật	Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ GTVT năm 2017 a) Tổ chức thẩm định tất cả các văn bản QPPL về giao thông vận tải theo kế hoạch năm 2017 b) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trong lĩnh vực GTVT năm 2017 c) Tiếp tục thực hiện hợp nhất đối với văn bản quy phạm pháp luật ban hành trong năm 2017 d) Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đ) Triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật về GTVT	Năm 2017 Năm 2017 Năm 2017 Năm 2017 Năm 2017 Năm 2017	Vụ Pháp chế Vụ Pháp chế Vụ Pháp chế Vụ Pháp chế Vụ Pháp chế Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan Các cơ quan, đơn vị liên quan Các cơ quan, đơn vị liên quan Các cơ quan, đơn vị liên quan Các cơ quan, đơn vị liên quan Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
III. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
Đơn giản hóa thủ tục hành chính, từng bước xóa bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết; xây dựng hệ thống thủ tục hành chính trong lĩnh vực Giao thông vận tải hiệu quả, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi và giảm tối đa chi phí cho cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính, đồng thời giảm chi phí cho cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.	<p>1. Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện:</p> <p>a) Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017</p> <p>b) Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực GTVT</p> <p>2. Kiểm soát các quy định về TTHC theo quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8/6/2010 và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 trong quá trình xây dựng văn bản QPPL</p> <p>3. Thống kê, công bố, cập nhật và công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC</p> <p>4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện TTHC của các cơ quan hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ</p> <p>5. Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi quản lý của Bộ</p>	<p>a) Quyết định phê duyệt Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017.</p> <p>b) Tiếp tục thực hiện Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực GTVT</p> <p>a) Tham gia ý kiến đối với văn bản QPPL có quy định về TTHC và văn bản QPPL không có thủ tục hành chính; kiểm soát dự thảo văn bản QPPL trước khi Bộ trưởng ký ban hành</p> <p>b) Rà soát, đánh giá tác động độc lập, tính toán chi phí tuân thủ đối với TTHC</p> <p>a) Quyết định công bố TTHC</p> <p>b) Cập nhật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC</p> <p>c) Công văn đề nghị công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia</p> <p>Tham mưu cho lãnh đạo Bộ xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC, tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết</p> <p>Thực hiện sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản QPPL có liên quan để thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi quản lý của Bộ</p>	Năm 2017	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
			Thường xuyên (Khi có văn bản xin ý kiến của các cơ quan, đơn vị)	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
			Thường xuyên (Khi có TTHC mới được ban hành hoặc TTHC được sửa đổi bổ sung)	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
			Thường xuyên (Khi nhận được phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức)	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị liên quan
			Năm 2017	Vụ Pháp chế	Các cơ quan, đơn vị có quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
IV. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH					
<p>Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ bảo đảm sự phù hợp với sự phát triển chung của đất nước, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành.</p>	<p>1. Hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải</p>	<p>Tổ chức thực hiện quy định của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải (tại Nghị định thay thế Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ)</p>	<p>Quý I/2017</p>	<p>Vụ TCCB</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p>
	<p>2. Tiếp tục tổ chức thực hiện quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Giao thông vận tải đến năm 2020 định hướng đến năm 2030</p>	<p>Cụ thể hóa bằng các văn bản chỉ đạo thực hiện đối với các nội dung được phê duyệt</p>	<p>Năm 2017 (Thực hiện từ 2016 đến 2020)</p>	<p>Vụ TCCB</p>	<p>Các Vụ thuộc Bộ; TTrà Bộ; các Tổng cục, Cục thuộc Bộ</p>
	<p>3. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện đề án tách bạch quản lý nhà nước và dịch vụ công, đẩy mạnh xã hội hóa cung cấp các dịch vụ công</p>	<p>Tổ chức thực hiện đề án được phê duyệt, cụ thể hóa bằng các văn bản chỉ đạo điều hành</p>	<p>Năm 2017 (Thực hiện từ 2016 đến 2020)</p>	<p>Vụ TCCB</p>	<p>Tổng cục, các Cục trực thuộc Bộ, các cơ quan, đơn vị liên quan</p>
	<p>4. Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước thuộc Bộ Giao thông vận tải.</p>	<p>a) Thực hiện quy chế làm việc của Bộ b) Triệt để ứng dụng các phần mềm để nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Bộ</p>	<p>Thường xuyên</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p>
	<p>5. Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án sắp xếp tổ chức lại các Ban quản lý dự án thuộc Bộ Giao thông vận tải.</p>	<p>Văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện</p>	<p>Quý II/2017</p>	<p>Vụ TCCB</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p>
	<p>6. Xây dựng Bộ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức các chuyên ngành Giao thông vận tải</p>	<p>Văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện</p>	<p>Ngay sau khi Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012</p>	<p>Vụ TCCB</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p>

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
V. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CCVC					
Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Giao thông vận tải có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ và năng lực thực thi công vụ chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của Ngành trong giai đoạn mới.	1. Tiếp tục cải cách chế độ công vụ công chức, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính	<p>a) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động số 192 - KH/BCSD ngày 18/7/2013 của Ban Cán sự đảng Bộ GTVT về Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chế độ công vụ công chức và quản lý biên chế theo Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 Hội nghị Trung ương 7 khoá XI một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.</p> <p>b) Tiếp tục thực hiện theo các nội dung tại Công văn số 6117/BGTVT-TCCB ngày 01/6/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai Quy định về thực hiện chế độ trách nhiệm của công chức thuộc Bộ GTVT trong thi hành nhiệm vụ, công vụ (ban hành kèm theo Quyết định số 2736/QĐ-BGTVT ngày 31/10/2012 của Bộ trưởng Bộ GTVT). - Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải tích cực, chủ động trong cải cách chế độ công vụ công chức, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động công vụ của cơ quan, đơn vị mình. 	Thực hiện theo kế hoạch	Vụ TCCB/ các cơ quan, đơn vị liên quan	Vụ TCCB, các cơ quan, đơn vị liên quan
			Thực hiện theo kế hoạch	Vụ TCCB/ các cơ quan, đơn vị liên quan	Vụ TCCB, các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
	2. Tiếp tục thực hiện đề án liên quan đến nhiệm vụ CCHC	a) Đối với Đề án tinh giản biên chế: - Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 188-KH/BCSD ngày 15/7/2015 của Ban Cán sự đảng bộ Giao thông vận tải về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. - Chỉ đạo thực hiện các Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 đã được Bộ trưởng phê duyệt; thẩm định danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí tinh giản biên chế; gửi Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính để thẩm tra. b) Đối với Đề án vị trí việc làm: - Quyết định VTVL theo danh mục được Bộ Nội vụ phê duyệt đối với các cơ quan hành chính; - Xây dựng và phê duyệt VTVL đối với đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ GTVT a) Kiểm soát chặt chẽ việc tuyển dụng công chức theo quy định của Luật Cán bộ, Công chức và các quy định liên quan. b) Thực hiện phê duyệt kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức của Tổng cục, các Cục và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ c) Thực hiện việc đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ.	Thực hiện theo kế hoạch	Vụ TCCB/ các cơ quan, đơn vị liên quan	Vụ TCCB, các cơ quan, đơn vị liên quan
			Quý I/2017	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	3. Thực hiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và công tác quản lý của cán bộ, công chức, viên chức.		Quý II/2017	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
			Theo quy định về công tác tuyển dụng	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
			Tháng 12/2016- tháng 1/2017	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
	4. Bổ sung và hoàn thiện các chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ của công chức, viên chức	Xây dựng Đề án: “Bộ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức các chuyên ngành Giao thông vận tải”	Quý II/2017	Vụ TCCB/ Tổng cục, các Cục trực thuộc và các đơn vị sự nghiệp liên quan	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	5. Thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công	Thực hiện và hướng dẫn thực hiện đúng các quy định hiện hành	Thường xuyên	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị liên quan
VI. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
Sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn lực tài chính, tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách tạo sự chủ động và tăng cường trách nhiệm của các đơn vị, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí.	1. Xây dựng, phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách.	Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Thường xuyên	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	2. Hoàn thiện các quy định về quản lý tài chính, tài sản thuộc thẩm quyền của Bộ theo quy định của Nhà nước.	Các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác tài chính của Bộ GTVT	Thường xuyên	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	3. Thực hiện cơ chế tài chính mới theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền đối với lĩnh vực nghiên cứu khoa học, đào tạo, quản lý vốn sự nghiệp kinh tế, các chương trình, dự án của ngành.	Thực hiện triển khai Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 09/08/2012 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Thông báo kết luận của Bộ Chính trị về Đề án “Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công”	Thường xuyên	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	4. Thực hiện xét duyệt quyết toán đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đảm bảo đúng tiến độ và đúng quy định hiện hành.	Biên bản xét duyệt, thẩm định; thông báo xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách hàng năm.	Thường xuyên	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	5. Đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành, đặc biệt đối với các dự án BOT.	Biên bản thẩm tra phê duyệt quyết toán.	Thường xuyên	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
	<p>6. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công, sử dụng các phần mềm về quản lý tài sản và quản lý ngân sách nhà nước</p> <p>7. Tham mưu, đề xuất đối với những nhiệm vụ sau:</p> <p>a) Động viên hợp lý mọi nguồn lực; phân phối và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển ngành Giao thông vận tải góp phần phát triển kinh tế - xã hội nói chung.</p> <p>b) Đổi mới cơ chế, chính sách tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước, nhất là các tổng công ty; quản lý chặt chẽ việc vay và trả nợ nước ngoài.</p>	Các chương trình quản lý tài chính, ngân sách, tài sản.	Thường xuyên	Vụ Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		Các văn bản tham mưu, đề xuất	Thường xuyên	Vụ KHĐT	Ban PPP và các cơ quan, đơn vị liên quan
		Các văn bản tham mưu, đề xuất	Thường xuyên	Vụ QLDN, Vụ KHĐT, Ban PPP	Các cơ quan, đơn vị liên quan
VII. HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH					
<p>Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý chỉ đạo, điều hành của Bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về GTVT. Hiện đại hóa cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp.</p>	<p>1. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và cung cấp dịch vụ công, xây dựng Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ.</p>	<p>Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ năm 2017, hướng đến bảo đảm đến năm 2020 đạt 90% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử; hướng tới bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong các cơ quan; hầu hết các giao dịch của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Bộ được thực hiện trên môi trường điện tử, mọi lúc, mọi nơi, dựa trên các ứng dụng truyền thông đa phương tiện;</p>	Theo kế hoạch	Trung tâm CNTT	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Mục tiêu	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
	2. Triển khai các giải pháp để cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền của Bộ GTVT	Xây dựng, ban hành kế hoạch năm 2017	Trước 31/12/2016	Trung tâm CNTT	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	3. Triển khai hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc đảm bảo kết nối, liên thông đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.	Tổ chức thực hiện kế hoạch năm 2017	Trong năm 2017	Trung tâm CNTT	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		Xây dựng, ban hành kế hoạch năm 2017	Trước 31/12/2016	Trung tâm CNTT	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		Tổ chức thực hiện kế hoạch năm 2017	Trong năm 2017	Trung tâm CNTT	Các cơ quan, đơn vị liên quan
	4. Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại Bộ Giao thông vận tải và các Tổng cục, Cục thuộc Bộ.	a) Các Quyết định ban hành quy trình giải quyết công việc b) Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008	Thường xuyên	Vụ KHCN	Văn phòng Bộ, Tổng cục, các Cục thuộc Bộ
	5. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc của các đơn vị hành chính; giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc và giữa các cơ quan trực thuộc Bộ với tổ chức và cá nhân	a) Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch	Theo kế hoạch	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		b) Tiếp tục theo dõi, hoàn thiện để ổn định hệ thống quản lý văn bản, triển khai kết nối liên thông với hệ thống quản lý văn bản của Văn phòng Chính phủ.	Thường xuyên	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan
		c) Ứng dụng công nghệ thông tin để số hóa tài liệu lưu trữ của Bộ	Thường xuyên	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị liên quan

44